

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA,
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 28/2018/HS-ST

Ngày: 21-8-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thái Học.
2. Ông Lê Gia Bảng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2018/TLST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày: 17/11/1998 tại xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N2 (đã chết) và bà Hoàng Thị C; Gia đình có hai chị em ruột; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Minh M, sinh năm: 1991. Địa chỉ: thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình.có mặt.

2. Bà Hoàng Thị C, sinh năm: 1974. Địa chỉ: thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình.có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 30/CT - VKSHH ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về

tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015 về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 11/01/2018, Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô mang biển số Lào Kò Kho 6759 đi từ Quảng Bình sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và nghỉ tại phòng trọ của mẹ là bà Hoàng Thị C tại Km 35, huyện Kengkoc, tỉnh Savanakhet, Lào. Khoảng 19 giờ ngày 12/01/2018, bị cáo đến quán tạp hóa gặp một người đàn ông Lào (không rõ lai lịch), sau khi trao đổi, N mua 10 bao pháo nổ với số tiền 100.000Kíp Lào để đưa về Việt Nam đốt dịp tết nguyên đán và cho bạn bè. N đưa pháo nổ về phòng trọ chia nhỏ, bỏ vào trong 32 túi nilon và dùng tuốc lơ vít mở mạn sườn bên phải của xe ô tô mang biển số Lào Kò Kho 6759 cất giấu 22 túi pháo, mở mạn sườn bên trái cất giấu 10 túi pháo rồi đóng lại nhằm tránh sự kiểm soát của lực lượng chức năng khi nhập cảnh về Việt Nam.

Khoảng 07 giờ ngày 13/01/2018, Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô biển số Lào Kò Kho 6759 làm thủ tục nhập cảnh tại Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo thì bị Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo kiểm tra, phát hiện, tạm giữ tang vật gồm:

32 túi nilon, bên trong có chứa pháo nổ, màu sắc vàng xanh, có tổng khối lượng 8.1kg.

01 (một) hộ chiếu số C0278942 của Nguyễn Văn N.

Tại Kết luận giám định số 153/KLGD ngày 28/01/2018 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 32 túi nilon, bên trong có các quả hình cầu, nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả 2.5cm, bên ngoài vỏ có gắn dây được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu P5 gửi đến giám định là pháo nổ. Tổng khối lượng là 8.1kg.

Hoàn lại đối tượng sau giám định được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu P5 có hình dấu “*Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 18 đến 24 năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tiêu hủy số lượng pháo nổ còn lại sau giám định được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu P5 có hình dấu “*Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*”. Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 (một) hộ chiếu số C0278942.

Và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 13/01/2018, Nguyễn Văn N đã có hành vi vận chuyển 32 túi nilon, bên trong có các quả hình cầu, nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả 2.5cm, bên ngoài vỏ có gắn dây là pháo nổ có tổng khối lượng là 8.1kg từ huyện Kengkoc, tỉnh Savanakheth, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đưa về Việt Nam để đốt dịp tết nguyên đán và cho bạn bè.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi vận chuyển 8.1kg pháo nổ từ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về Việt Nam của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng tại Việt Nam. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển hàng cấm*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt và không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng "*Huy chương kháng chiến*", bà nội được Nhà nước truy tặng danh hiệu "*Bà mẹ Việt nam anh hùng*", nay bị cáo đang là người trực tiếp chăm sóc,

phụng dưỡng, thờ cúng những người có công với Nhà nước nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo là phù hợp, có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N lần đầu mua pháo nổ từ Lào vận chuyển về Việt Nam không thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên cần trả lại cho Nguyễn Văn N 01 (một) hộ chiếu số C0278942 (hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án).

Tiêu hủy số lượng pháo nổ còn lại sau giám định được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu P5 có hình dấu “*Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*”. Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Minh M và bà Hoàng Thị C không biết việc Nguyễn Văn N thực hiện hành vi phạm tội. Viện kiểm sát không truy tố là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo N khai mua pháo nổ của một người đàn ông Lào nhưng không biết rõ lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ và xử lý. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **36 (ba mươi sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ

thẩm (21/8/2018) nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 (một) hộ chiếu số C0278942 (hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án).

Tiêu hủy số lượng pháo nổ còn lại sau giám định được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu P5 có hình dấu “*Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*”. Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/8/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện H.Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Hóa;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- UBND xã Hồng Thủy, Lệ Thủy;
- Cơ quan THAHS huyện H.Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương